TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 49/2018/QĐST-HNGĐ	*Hải Phòng, ngày 28 tháng 11 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 208/2018/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 11 năm 2018 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Phú T, sinh năm 1981; nơi cư trú: Số 55/240 TH, phường TC, quận LC, thành phố Hải Phòng;

- Chị Bùi Thúy H, sinh năm 1982; nơi ĐKHKTT: Số 7/174 ĐN, phường LV, quận NQ, thành phố Hải Phòng; nơi tạm trú: S, CỘNG HÒA SÉC

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Phú T và chị Bùi Thúy H thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của anh Nguyễn Phú T và chị Bùi Thúy H được ghi trong Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành ngày 20 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy, cần áp dụng Điều 55 Luật Hôn nhân và Gia đình, công nhận anh Nguyễn Phú T và chị Bùi Thúy H thuận tình ly hôn.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Phú T và chị Bùi Thúy H xác định có hai con chung là Nguyễn Phú T1, sinh ngày 27/6/2007 và Nguyễn Thị HV, sinh ngày 29/01/2010. Ly hôn, anh chị thỏa thuận: Anh T trực tiếp nuôi dưỡng cháu T1, còn chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Vi cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Việc cấp dưỡng nuôi con chung anh chị xin tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

[3] Về tài sản chung: Anh Nguyễn Phú T và chị Bùi Thúy H không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí: Anh Nguyễn Phú T và chị Bùi Thúy H thỏa thuận anh Nguyễn Phú T nộp cả 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Căn cứ khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, cần chấp nhận sự thỏa thuận của anh Nguyễn Phú T và chị Bùi Thúy H.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Phú T và chị Bùi Thúy H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Phú T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Phú T1, sinh ngày 27/6/2007; chị Bùi Thúy H trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị HV, sinh ngày 29/01/2010 cho đến khi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Không ai được cản trở quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Việc cấp dưỡng nuôi con chung anh chị xin tự giải quyết, không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Phú T và chị Bùi Thúy H không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Phú T và chị Bùi Thúy H mỗi người phải nộp 150.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm. Anh T tự nguyện nộp cả 300.000 đồng lệ phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo Biên lai số 0001505 ngày 19 tháng 11 năm 2018 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng. Anh Nguyễn Phú T đã nộp đủ lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

***Nơi nhận*:**
- Các đương sự (để thi hành);
- VKSND TP Hải Phòng;
- Cục THADS TP Hải Phòng;
- UBND phường TC, quận LC, thành phố Hải Phòng;
- Lưu: HCTP, HS.

THẨM PHÁN

Lương Ngọc Dũng